**TUẦN 11**

**Thứ năm ngày 21 tháng 11 năm 2024**

**TIẾNG VIỆT**

|  |
| --- |
| **LTVC: LUYỆN TẬP VỀ ĐỘNG TỪ** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết một số từ đi kèm động từ để bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ.

- Viết được đoạn văn tưởng tượng (đoạn văn về một giấc mơ đẹp); xác định được động từ trong đoạn văn đó.

- Bước đầu biết sử dụng từ ngữ phù hợp để kể về giấc mơ của mình một cách sinh động.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu động từ, vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Phấn màu

- HS: VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:** |
| - Trò chơi: “Kịch câm”+ GV nêu luật chơi: 1 HS sử dụng ngôn ngữ cơ thể để diễn tả một hành động hoặc trạng thái. HS dưới lớp ai đoán ra đúng hành động, trạng thái bạn diễn tả sẽ là người thắng cuộc.+ GV nhận xét, tuyên dương người thắng cuộc. Chốt: Trò chơi đã giúp các em tìm được một số động từ -> Dẫn dắt vào bài mới: Luyện tập về động từ. | + HS lắng nghe .+ 3 **-** 5 HS chơi. |
| **2. Luyện tập.** |
| **Bài 1: Thảo luận nhóm đôi.**- GV mời 1 HS đọc bài tập 1, nêu yêu của cầu bài tập.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi. - GV mời các nhóm trình bày; nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương.- Chốt: Các từ: đã, đang, sẽ, sắp,…thường đi kèm với động từ để bổ sung ý nghĩa về thời gian cho động từ.**Bài 2: Làm việc các nhân.**- GV mời 1 HS đọc bài tập 2, nêu yêu của cầu bài tập.- GV cho HS làm việc cá nhân.- GV tổ chức báo cáo kết quả dưới hình thức hỏi nhanh - đáp đúng. VD: + HS1 hỏi: Từ ***sẽ*** dùng đúng hay sai? + HS2 trả lời: sai; cần bỏ từ ***sẽ***.- GV nhận xét, tuyên dương.- Chốt: Việc sử dụng động từ kết hợp với các từ bổ sung ý nghĩa về thời gian sẽ giúp các hoạt động được miêu tả cụ thể hơn.**Bài 3: Làm việc các nhân.**- GV mời 1 HS đọc bài tập 3, nêu yêu của cầu bài tập.- GV cho HS làm bài vào vở.- GV chấm nhanh một số bài.- Gọi một số HS đọc bài làm của mình. Mời HS khác nhận xét.- GVnhận xét, tuyên dương.(Chú ý: HS chỉ cần nêu đúng một số động từ, không cần chỉ ra tất cả các động từ trong đoạn văn.) | - 1 HS đọc bài tập 1, nêu yêu cầu. Cả lớp đọc thầm.- HS thảo luận nhóm đôi.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc bài tập 2, nêu yêu cầu. Cả lớp đọc thầm.- HS làm việc các nhân vào VBTTV.- Nhiều HS hỏi- đáp nêu kết quả.- HS khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.1 HS đọc bài tập 3, nêu yêu cầu. Cả lớp đọc thầm.- HS làm việc các nhân vào vở.- Một số HS đọc bài làm của mình.- HS khác nhận xét, bổ sung. |
| **3. Vận dụng**  |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”- GV chuẩn bị sẵn các thẻ từ gồm một số danh từ và một số động từ (hai bộ giống nhau). Cho hai nhóm: nam, nữ, mỗi nhóm 5 em tiếp sức thi gắn thẻ đúng nhóm danh từ/động từ. Nhóm nào gắn thẻ nhanh, đúng hơn sẽ là nhóm thắng cuộc.+ GV nêu luật chơi và tổ chức cho HS chơi.+ Nhận xét, tuyên dương đội thắng.**4.Củng cố**- GV nhận xét tiết học; chốt nội dung của tiết học.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ HS tham gia trò chơi .+ HS nhận xét. |

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG ( Nếu có)**

......................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_